

CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG II

PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Nhận thức sinh học

Biết

Câu 1: Cảm ứng là

- A. sự phản ứng của sinh vật đối với những thay đổi của môi trường trong cơ thể.
- B. sự tiếp nhận của sinh vật đối với những thay đổi của môi trường, đảm bảo cho sinh vật thích ứng với môi trường sống.
- C. sự tiếp nhận và phản ứng của sinh vật đối với những thay đổi của môi trường, đảm bảo cho sinh vật thích ứng với môi trường sống.
- D. sự lan truyền xung thần kinh theo một chiều nhất định, đảm bảo cho sinh vật thích ứng với môi trường sống.

Câu 2: Cảm ứng ở sinh vật được thực hiện thông qua các bộ phận là

- A. tiếp nhận kích thích, dẫn truyền thông tin kích thích và đáp ứng.
- B. tiếp nhận kích thích, xử lý thông tin và đáp ứng.
- C. dẫn truyền thông tin kích thích, xử lý thông tin và đáp ứng.
- D. tiếp nhận kích thích, dẫn truyền thông tin kích thích, xử lý thông tin và đáp ứng.

Câu 3: Cảm ứng ở thực vật biểu hiện bằng

- A. sự thay đổi hình thái của các cơ quan, bộ phận như ra hoa, kết quả.
- B. sự vận động của các cơ quan, bộ phận thực vật khi nhận kích thích đến từ một hướng xác định.
- C. sự tiếp nhận kích thích của các cơ quan, bộ phận thực vật khi nhận kích thích đến từ một hướng xác định hoặc kích thích không có hướng.
- D. sự vận động của các cơ quan, bộ phận thực vật khi nhận kích thích đến từ một hướng xác định hoặc kích thích không có hướng.

Câu 4: Hướng động là hình thức phản ứng của cây đối với

- A. tác nhân kích thích không định hướng.
- B. tác nhân kích thích từ một hướng xác định.
- C. sự đóng mở của khí khổng.
- D. các chất hóa học.

Câu 5: Ứng động là hình thức phản ứng của cây đối với

- A. tác nhân kích thích không định hướng.
- B. tác nhân kích thích từ một hướng xác định.
- C. tác nhân kích thích có hướng và vô hướng.
- D. các chất hóa học.

Câu 6: Cấu tạo của hệ thần kinh ống gồm có

- A. Tủy sống và dây thần kinh tủy.

- B. Não bộ và dây thần kinh não.
- C. Trung ương thần kinh và bộ phận ngoại biên.
- D. Não bộ và tủy sống.

Câu 7: Khi bị kích thích cơ thể phản ứng bằng cách co toàn bộ thân thuộc động vật :

- A. Có hệ thần kinh dạng ống.
- B. Có hệ thần kinh dạng lưới.
- C. Có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch.
- D. Chưa có hệ thần kinh.

Câu 8: Trong xináp, chất trung gian hóa học nằm ở

- A. màng trước xináp.
- B. chùy xináp.
- C. màng sau xináp.
- D. khe xináp

Câu 9: Yếu tố không thuộc thành phần xináp là :

- A. khe xináp. B. chùy xináp.
- C. các ion Ca^{2+} . D. màng sau xináp.

Câu 10: Các kiểu ứng động của cây?

- A. Ứng động không sinh trưởng - Ứng động để tồn tại.
- B. Ứng động sức trương - Ứng động tiếp xúc.
- C. Ứng động sinh trưởng nhanh - Ứng động sinh trưởng chậm.
- D. Ứng động sinh trưởng - Ứng động không sinh trưởng.

Hiểu

Câu 11: Các tác nhân của môi trường tác động tới cơ thể sinh vật được gọi là

- A. các kích thích.
- B. các nhận biết.
- C. các đáp ứng.
- D. các cảm ứng.

Câu 12: Phát biểu nào sai khi nói về cơ chế cảm ứng ở sinh vật?

- A. Cảm ứng ở thực vật khởi đầu bằng thụ thể trên màng tế bào tiếp nhận kích thích.
- B. Ở động vật có hệ thần kinh, cảm ứng thực hiện qua cung phản xạ.
- C. Cảm ứng ở thực vật, thông tin kích thích được truyền dưới dạng xung thần kinh.
- D. Cả ba bộ phận tham gia vào cảm ứng ở thực vật đều là rễ, thân hoặc lá.

Câu 13: Đặc điểm khác nhau giữa cảm ứng động vật và cảm ứng thực vật là

- A. cảm ứng ở động vật diễn ra nhanh hơn và khó nhận thấy hơn cảm ứng ở thực vật.
- B. hình thức phản ứng ở động vật đa dạng hơn nhưng kém chính xác hơn ở thực vật.
- C. cảm ứng ở động vật diễn ra nhanh, dễ nhận thấy hơn, còn cảm ứng ở thực vật chậm và khó nhận thấy hơn.
- D. hình thức cảm ứng ở thực vật nhẹ nhàng và yếu ớt hơn ở động vật.

Vận dụng

Câu 14: Khi đặt chậu cây bên trong cửa sổ, một thời gian sau thấy ngọn cây vươn ra ngoài phía cửa sổ. Đây là ví dụ mô tả quá trình nào của thực vật?

- A. Quang hợp.
- B. Hô hấp.
- C. Thoát hơi nước.
- D. Cảm ứng.

Tìm hiểu thế giới sống

Câu 15: Khi bị gai đâm, thụ thể đau ở tay chuyển thông tin đau về bộ phận

- A. tiếp nhận thông tin, thông tin từ đây truyền đến cơ xương, cơ xương co làm tay rút lại.
- B. xử lí thông tin, thông tin từ đây truyền đến cơ xương, cơ xương co làm tay rút lại.
- C. đáp ứng thông tin, thông tin từ đây truyền đến cơ xương, cơ xương co làm tay rút lại.
- D. tiếp nhận và đáp ứng, thông tin từ đây truyền đến cơ xương, cơ xương co làm tay rút lại.

Câu 16: Tiếng hót của chim được nuôi cách li từ khi mới sinh ra thuộc loại tập tính :

- A. Bản năng.
- B. Bẩm sinh.
- C. Học được.
- D. Vừa bẩm sinh vừa học được.

Vận dụng kiến thức đã học

Câu 17: (hiếu) Ở người, khi ánh sáng mạnh chiếu vào mắt thì đồng tử co lại nhằm

- A. giúp mắt nhìn thấy ánh sáng nhiều hơn.
- B. giúp mắt mở to hơn.
- C. tránh cho mắt nhắm lại do ánh sáng mạnh.
- D. tránh cho mắt bị tổn thương.

Câu 18: Cho các hiện tượng:

- I. Cây luôn vươn về phía có ánh sáng.
- II. Rễ cây luôn mọc hướng đất và mọc vươn đến nguồn nước, nguồn phân.
- III. Cây hoa trinh nữ xếp lá khi mặt trời lặn, xòe lá khi mặt trời mọc.
- IV. Rễ cây mọc tránh chất gây độc.

Hiện tượng nào thuộc tính ứng động?

- A. III, IV. B. III. C. I, II, IV. D. I, II, III.

PHẦN II. CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 1: Người ta dùng một loại thuốc Y có tác dụng phá huỷ enzyme acetylcholinesterase ở các synapse để tẩy giun sán cho lợn. Mỗi nhận định sau đây hãy cho biết đúng hay sai về cơ chế tác dụng của loại thuốc này.

- Tẩy giun sán lợn: dipterex phá huỷ enzym (acetylcholinesterase) ở axetylconlin tụ ở synapse.
- Khi cho lợn uống thuốc Y để tẩy giun sán, thuốc sẽ ngấm vào tế bào thần kinh của giun sán làm phá huỷ enzyme acetylcholinesterase ở các synapse ở chất trung gian hoá học không bị phân giải.
- Các enzyme acetylcholinesterase tích tụ nhiều ở màng sau synapse hạn gây hưng phấn liên tục làm cho các cơ của giun sán co liên tục nên giun sán không thể bám được vào niêm mạc ruột lợn và bị đẩy ra ngoài theo nhu động ruột.
- Các acetylcholine tích tụ nhiều ở màng sau synapse gây hưng phấn liên tục làm cho các cơ của giun sán co liên tục nên giun sán không thể bám được vào niêm mạc ruột lợn và bị đẩy ra ngoài theo nhu động ruột.

Câu 2: Mỗi nhận định sau đây hãy cho biết đúng hay sai khi nói về ảnh hưởng của các chất ma tuý đối với con người?

- Sau nhiều lần sử dụng sẽ gây nghiện và lệ thuộc vào chúng.
- Tạo cho con người cảm giác sảng khoái, hưng phấn, giảm căng thẳng và mệt mỏi.
- Khi sử dụng lâu dài có tác dụng giảm đau, giảm căng thẳng.
- Người sử dụng có thể có những hành vi gây nguy hại cho bản thân, gia đình và xã hội.

Câu 3: Trong một tiết học ngoại khóa tìm hiểu về các biện pháp nâng cao sức khỏe cho cá nhân gia đình và cộng đồng ở trường THPT A. Giáo viên có yêu cầu các em học sinh nói lên các biện pháp bảo vệ sức khỏe bạn Trần Văn Hậu có đưa ra các biện pháp để bảo vệ sức khỏe hệ thần kinh. Theo em trong số các nhận định sau nhận định nào đúng nhận định nào sai:

- Đảm bảo giấc ngủ hằng ngày hợp lí.
- Cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.
- Sử dụng các chất để kích thích hoạt động của hệ thần kinh.
- Thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao.

Câu 4: Hiện tượng “vòng tròn tử thần” ở loài kiến quân đội được phát hiện bởi nhà sinh vật học T. C. Schneirla (người Mỹ) vào năm 1936. Hiện tượng này xảy ra khi con kiến đầu đàn bị mất phương hướng và đi thành vòng,

những con kiến còn lại trong đàn đi theo kiến đầu đàn thành vòng liên tục cho đến khi kiệt sức và chết. Theo em trong các nhận định sau nhận định nào đúng nhận định vào sai về loài kiến này.

- a. Kiến quân đội là loài mù bẩm sinh, chúng có thể nhận biết đường đi là nhờ tín hiệu pheromone do đồng loại tiết ra.
- b. Nếu con đầu đàn bị mất phương hướng và đi theo vòng tròn, các con kiến còn lại trong đàn sẽ liên tục đi theo dựa vào tín hiệu pheromone dẫn đến cả đàn sẽ mắc kẹt trong vòng tròn đó.
- c. Là loài có tập tính thứ bậc rất cao nên khi con đầu đàn mất phương hướng cả đàn sẽ đi theo đến kiệt sức mà chết.
- d. có tập tính xã hội rất cao nên chúng cứ di chuyển liên tục theo đàn cho đến khi chết vì kiệt sức.